

Bản án số: **32/2024/HN-ST**
Ngày: 03/7/2024
V/v: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Đề
- Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Điềm – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024, về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Khánh H, sinh năm 1989,
Địa chỉ: A V, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)
- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987,

Địa chỉ: A V, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/4/2024, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa, nguyên đơn bà Ngô Thị Khánh H trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thanh T chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn cùng năm tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng bà đã nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng không có kết quả. Nay bà H tự nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn

Về con chung: Bà và ông T có 01 (một) con chung tên Nguyễn Khánh T1, sinh ngày 09/9/2018. Bà H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng cho con. Theo bà H, cháu T1 còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Từ trước đến nay, bà vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con. Bà H cho biết bà có công việc và thu nhập ổn định, có nhà cửa và nơi cư trú nên bà đủ điều kiện để chăm lo cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết.

Bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa, ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Ông và bà Ngô Thị Khánh H chung sống hợp pháp, có đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quá trình chung sống, ông T thừa nhận vì sự ích kỷ, nóng nảy, cục cằn của bản thân dẫn đến vợ bị áp lực, đau buồn. Đến thời điểm hiện nay, ông đã nhận ra sự sai lầm của mình nên cũng rất đau khổ. Mặc dù mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng do bà Hoa cương q yêu cầu ly hôn nên ông T đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông T xác định ông bà có 01 (một) con chung tên Nguyễn Khánh T1, sinh ngày 09/9/2018. Trường hợp ly hôn, ông T cũng có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì ông rất thương yêu con và nhận thấy bản thân cũng hoàn toàn đủ điều kiện về công việc, thu nhập, thời gian để chăm sóc cho con. Theo ông T, ngoài cháu T1 là con chung với ông T thì bà H còn một người con riêng khác nên việc chia sẻ trách nhiệm nuôi dưỡng con là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Ông T không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục và các quy định theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên, bị đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Khánh H và ông Nguyễn Thanh T chung sống có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà H yêu cầu ly hôn, ông T đồng ý ly hôn nên ghi nhận.

+ Về con chung: Xét điều kiện của hai bên, xét về tình hình sinh sống và học tập của cháu T1, cân nhắc mặt thuận lợi và khó khăn của việc giao cho cháu T1 cho ai trực tiếp nuôi dưỡng thì thấy bà H có nhiều thuận lợi hơn trong việc nuôi dưỡng cháu T1 và cháu T1 thực tế đang sống cùng mẹ nên đề nghị Hội đồng xét

xử giao cháu T1 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên đề nghị không xem xét.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền thụ lý: Ngày 01/4/2024, bà Ngô Thị Khánh H có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh T; bị đơn có nơi cư trú tại thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về “tranh chấp ly hôn và con chung”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Ngô Thị Khánh H và ông Nguyễn Thanh T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn ngày 16/12/2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, bà H và ông T đều xác định vợ chồng có xảy ra những mâu thuẫn liên quan đến quan điểm về hôn nhân, trách nhiệm chung của vợ chồng trong gia đình, sự quan tâm, chia sẻ, niềm tin, ...

Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không thể đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên bà H yêu cầu ly hôn, ông T đồng ý ly hôn nên căn cứ Hội đồng xét xử ghi nhận cho ly hôn.

[2.2] Về con chung: Theo sự xác nhận của các đương sự, bà Ngô Thị Khánh H và ông Nguyễn Thanh T có 01 (một) chung tên Nguyễn Khánh T1, sinh ngày 09/9/2018, ngoài ra không có con nuôi. Trường hợp ly hôn, cả bà H và ông T đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu người còn lại cấp dưỡng cho con.

Xét về mặt tình cảm và điều kiện nuôi con của hai bên, cả ông T và bà H đều có đủ điều kiện nuôi con và đều tha thiết có nguyện vọng nuôi con. Tuy nhiên, đứng ở góc độ đảm bảo quyền và lợi ích của cháu T1, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ trước đến nay, cháu T1 đều sống cùng mẹ và hiện nay, khi vợ chồng bà H – ông T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến ly thân, cháu T1 vẫn sống cùng mẹ, do bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Trước đây, khi vợ chồng còn sống chung, công việc chăm sóc con cái do hai bên cùng đảm nhiệm nhưng bà H là người nắm bắt được sở thích, lối sinh hoạt, giờ giấc, thói quen của con nhiều hơn. Mặc dù có những bất đồng về cách nuôi dạy, chăm sóc con chung nhưng không có chứng cứ gì chứng minh bà H lạm dụng quyền nuôi con gây ảnh hưởng đến sự phát triển, tâm sinh lý của cháu T1, vi phạm nghiêm trọng đến quyền lợi của trẻ nhỏ.

Bà H cũng tạo điều kiện cho ông T lui tới thăm nom, chăm sóc con, không bị cản trở.

Mặt khác, theo sự trình bày của ông T, trường hợp ông được quyền nuôi con, ông sẽ chuyển cháu T1 về huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là nơi có bố mẹ ông T đang sinh sống vì ở thành phố B, ông không có nhà cửa cố định. Việc thay đổi nơi ở, nơi học tập của cháu T1 sẽ gây ra những xáo trộn nhất định cho cuộc sống của cháu. Do đó, để tránh làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, tránh gây thêm những biến động về tâm sinh lý của cháu, giao cháu T1 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Bà H không yêu cầu cấp dưỡng cho con, ông T không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Khánh H.

1. Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Khánh H ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Nguyễn Khánh T1, sinh ngày 09/9/2018. Giao cháu T1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc thực hiện thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Bà Ngô Thị Khánh H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001130 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy, bà H đã thi hành xong án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt nên thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bà Rịa;
- TAND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- THADS thành phố Bà Rịa;
- UBND TT Đất Đỏ, H. Đất Đỏ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thanh Tâm